

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 18 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Bà Võ Thị Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

- Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1987, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường B, Phường S, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Thúy L; Chưa có vợ; tiền sự: Ngày 24/01/2019 Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 18 tháng; tiền án: Ngày 06/5/2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 9 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (bản án số 99/2015/HSST); Nhân thân: - Ngày 02/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 năm 6 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” (bản án số 692/2008/HSST).- Ngày 09/11/2016 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 21 tháng; tạm giữ, tạm giam ngày: 12/9/2020; (Có mặt).

- *Bị hại:* Chị Đoàn Thị Kim V, sinh năm 1997; Trú tại: đường Q, phường C, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/- Bà Bùi Thị Ngọc B, sinh năm: 1977; Trú tại: đường V, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt); 2/- Bà Đoàn Thị Kim H, sinh năm: 1989;

Trú tại: xã K, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận; (Vắng mặt); 3/- Bà Lô Kim D, sinh năm: 1987; Trú tại: đường D, Phường E, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; (Vắng mặt); 4/- Chị Trần Quê A, sinh năm: 1993; Trú tại: đường I, Phường O, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, Nguyễn Hoàng H điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 72C – 95645 từ đường Nguyễn Thái Sơn đến ngã tư chợ Gò Vấp thì gặp bà Bùi Thị Ngọc B (là mẹ kế của H). H cho bà B ngồi nhờ xe về phường An Phú Đông. Khi H điều khiển xe chạy ngang qua cửa hàng Gas Hướng Dương Nguyễn Du, Phường 7, quận Gò Vấp thì H phát hiện xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 86B7 – 070.62 của chị Đoàn Thị Kim V dựng trước sân không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. H quay xe lại và điều khiển xe dừng bên mép trái đường cách cửa hàng Gas khoảng 05 mét rồi nói bà B đứng chờ H một lúc. Sau đó, H một mình đi bộ vào sân cửa hàng Gas Hướng Dương dùng đoạn bẻ khóa xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 86B7 – 070.62. Lúc này chị Đoàn Thị Kim V đứng trong cửa hàng Gas Hướng Dương phát hiện nên tri hô. H bỏ lại xe gắn máy đang lấy trộm rồi chạy về phía xe của bà B đang đứng rồi lên xe chở bà B để tẩu thoát, khi H chạy xe máy đến trước địa chỉ số 72 Nguyễn Du, Phường 7, quận Gò Vấp thì bị người dân khống chế bắt giữ H và bà B cùng phương tiện và tang vật giao về Công an Phường 7, quận Gò Vấp lập Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. H khai khi phát hiện chiếc xe gắn máy thì nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài nhưng không nói, không bàn và rủ B tham gia trộm cắp xe gắn máy.

Riêng bà Bùi Thị Ngọc B không thừa nhận hành vi trộm cắp cùng H. Bà B khai nhận khi dừng xe trước cửa hàng Gas H chỉ nói với bà B đứng chờ H một lúc nhưng H không nói với bà B về việc H đi trộm cắp tài sản, vị trí bà B đứng chờ H lấy trộm xe cách nhau khoảng 05 mét và bị khuất góc tường nên bà B không nhìn thấy H thực hiện hành vi trộm cắp xe máy nêu trên. Lời khai của bà B phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoàng H, vì vậy không có căn cứ xử lý bà B với vai trò đồng phạm của H trong vụ án trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 86B7 – 070.62 là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án; Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 24/KL ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận giá trị chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 86B7 – 070.62 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 12/9/2020 là 4.167.000 đồng.

Qua xác minh chiếc xe trên do bà Đoàn Thị Kim H làm chủ sở hữu. Bà H cho biết mua vào năm 2012 và sử dụng đến năm 2017 thì giao lại cho con gái là chị Đoàn Thị Kim V sử dụng. Ngày 12/9/2020, chị V điều khiển chiếc xe trên đến cửa hàng Gas Hướng Dương để làm việc thì bị Nguyễn Hoàng H lấy trộm như trên. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho chị Đoàn Thị Kim V.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 72C – 956.45, số khung: RLCUE3240-JY198452, số máy: E3X9E-533852 là phương tiện của H sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Qua xác minh biển số: 72C – 956.45 là của xe gắn máy hiệu Honda Visison do bà Lô Kim D đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại Công an phường E, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định bà D hiện không còn cư trú tại địa chỉ trên, đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập lấy lời khai được. Căn cứ Kết luận giám định số 5492/KLGD-X(Đ3) ngày 05/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận số khung: RLCUE3240-JY198452, số máy: E3X9E-533852 không thay đổi. Qua xác minh thông tin số khung, số máy chiếc xe nêu trên do chị Trần Quế A đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại Công an phường O, Quận 11 xác định chị Trần Quế A đã chuyển đến cư trú tại địa chỉ 870 (KP7) Quốc lộ 1A, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân. Xác minh tại Công an phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân xác định không có ai tên Trần Quế A cư trú tại địa chỉ trên nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập lấy lời khai được. Nguyễn Hoàng H khai nhận H mua chiếc xe trên từ một người không rõ lai lịch theo dạng xe không có giấy đăng ký để sử dụng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ làm việc.

- 01 (một) đoạn kim loại hình chữ T, trong đó chiều dài kim loại màu bạc khoảng 15 cm gắn với kim loại hình tròn dài khoảng 04cm, đường kính 01cm;

- 02 (hai) đoạn kim loại màu bạc một đầu hình lục giác, đầu còn lại dẹt, trong đó một thanh dài khoảng 04cm, thanh còn lại dài khoảng 06cm;

- 01 (một) điện thoại di động Intel đã qua sử dụng, là điện thoại của H;

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) là tiền cá nhân của H;

- 01 (một) điện thoại di động Oppo màu hồng đã qua sử dụng, là điện thoại của bà Bùi Thị Ngọc B;

Tại bản cáo trạng số 08/CTr-VKS, ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung và quỹ nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 72C – 956.45, số khung: RLCUE3240-JY198452, số máy: E3X9E-533852.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 đoạn kim loại hình chữ T, trong đó chiều dài kim loại màu bạc khoảng 15 cm gắn với kim loại hình tròn dài khoảng 04cm, đường kính 01cm; 02 đoạn kim loại màu bạc một đầu hình lục giác, đầu còn lại dẹt, trong đó một thanh dài khoảng 04cm, thanh còn lại dài khoảng 06cm;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Intel đã qua sử dụng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

- Trả lại cho bà Bùi Thị Ngọc B 01 (một) điện thoại di động Oppo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Hoàng H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Hoàng H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại trong lúc đang bán hàng, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự

là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo xấu đã có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” và 01 tiền sự đưa đi cai nghiện bắt buộc, nhân thân bị cáo cũng 01 lần bị xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và 01 lần đưa đi cai nghiện bắt buộc, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật và lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu bị cáo bồi thường và yêu cầu gì khác nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 86B7 – 070.62 là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Qua xác minh chiếc xe trên do bà Đoàn Thị Kim H làm chủ sở hữu. Bà H cho biết mua vào năm 2012 và sử dụng đến năm 2017 thì giao lại cho con gái là chị Đoàn Thị Kim V sử dụng. Ngày 12/9/2020, chị V điều khiển chiếc xe trên đến cửa hàng Gas Hướng Dương để làm việc thì bị Nguyễn Hoàng H lấy trộm như trên. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho chị Đoàn Thị Kim V. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định với pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 72C – 956.45. Qua xác minh biển số 72C – 956.45 là của xe gắn máy hiệu Honda Visison do bà Lô Kim D đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại địa chỉ trên bà D hiện không còn cư trú, đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập lấy lời khai được. Căn cứ Kết luận giám định số 5492/KLGD-X(Đ3) ngày 05/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận số khung: RLCUE3240-JY198452, số máy: E3X9E-533852 không thay đổi. Qua xác minh thông tin số khung, số máy chiếc xe nêu trên do chị Trần Quế A đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại Công an phường O, Quận 11 chị Trần Quế A đã chuyển đến cư trú tại địa chỉ 870 (KP7) Quốc lộ 1A, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân.

Xác minh tại địa phương không có ai tên Trần Quế A cư trú tại địa chỉ trên nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập lấy lời khai được. Nguyễn Hoàng H khai nhận H mua chiếc xe trên từ một người không rõ lai lịch theo dạng xe không có giấy đăng ký để sử dụng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ làm việc. Hội đồng xét xử xét thấy đã quá thời hạn đăng trên thông tin đại chúng và qua lời khai bị cáo thừa nhận đã mua của 01 người không rõ lai lịch nên quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 đoạn kim loại hình chữ T, trong đó chiều dài kim loại màu bạc khoảng 15 cm gắn với kim loại hình tròn dài khoảng 04cm, đường kính 01cm; 02 đoạn kim loại màu bạc một đầu hình lục giác, đầu còn lại dẹt, trong đó một thanh dài khoảng 04cm, thanh còn lại dài khoảng 06cm là dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Intel đã qua sử dụng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tư vật của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo là tư vật của bà Bùi Thị Ngọc B Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bà Bùi Thị Ngọc B.

[8] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2020.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 72C – 956.45 (biển số giả) có số khung: RLCUE3240-JY198452, số máy: E3X9E-533852.

Tịch thu và tiêu hủy 01 cây kim loại hình chữ T, gồm thanh dài hình tròn dài 15 cm, thanh ngắn dài khoảng 04cm có đầu để gắn tua vít hình lục giác, 02 cây bằng kim loại hình lục giác, đầu còn lại dẹt, trong đó một cây dài khoảng 06cm, 01 cây dài khoảng 08cm

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Intel màu đen số Imei 1: 355802100350529, số Imei 2: 355802100350537 và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

Trả lại cho bà Bùi Thị Ngọc B 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng có số Imei 1: 864543033796693, số Imei 2: 864543033796685.

(Theo phiếu nhập kho số 222a/PNK, ngày 20/10/2020 và số 222b/PNK, ngày 26/10/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải